

令和01(2019)年度西宮フットサルリーグ(Nリーグ) 前期 試合予定表・戦績表 (日付順) Ver.7

4月5日～9月13日

2019.08.07

2020年3月22日(日)はフットサル委員会発足20周年記念大会です。予定に登録をお願い致します。

第○日	月	日	曜日	北ピッチ										南ピッチ									
				① 第1試合					② 第2試合					③ 第1試合					④ 第2試合				
				チーム名	得点	VS	得点	チーム名	チーム名	得点	VS	得点	チーム名	チーム名	得点	VS	得点	チーム名	チーム名	得点	VS	得点	チーム名
1	4	5	金	SCBK	5	VS	3	HK RECCOS	FC ガム	5	VS	6	NFC	西宮浜少年FC	2	VS	4	用海 FC	PENTA FC	9	VS	1	西宮女子
2	4	12	金	クッキーズ	2	VS	4	PENTA	FC LOBO	5	VS	4	C.O.パンチョ	DJFC	4	VS	5	西宮浜少年FC	FC 甲東VIVO	0	VS	9	FC 広田 .
3	4	26	金	FC LOBO	4	VS	5	クッキーズ	HOTOKUF.S.C	6	VS	4	KA☆ZOO	西宮女子	0	VS	8	FC 甲東VIVO	用海 FC	5	VS	5	PENTA FC
4	5	3	金	SCBK	3	VS	7	EXIT RIVER	NFC	0	VS	12	神原パルセイロ	杏仁	9/6に変更	PB-2	大社	5	VS	4	マドレーヌ		
5	5	10	金	神原パルセイロ	3	VS	10	FC ガム	NFC	0	VS	10	EXIT RIVER	西宮浜少年FC	1	VS	4	PENTA FC	FC 広田 .	5	VS	5	DJFC
6	5	24	金	KA☆ZOO	4	VS	5	FC LOBO	PENTA	3	VS	2	HOTOKUF.S.C	大社	2	VS	2	杏仁	FLORE SCER	0	VS	0	LA★Ni～na
7	5	31	金	EXIT RIVER	7	VS	5	KAWAI	SCBK	8	VS	6	神原パルセイロ	DJFC	5	VS	1	FC 甲東VIVO	用海 FC	11	VS	1	西宮女子
8	6	7	金	KAWAI	12	VS	3	FC ガム	神原パルセイロ	3	VS	10	EXIT RIVER	FC 甲東VIVO	1	VS	12	PENTA FC	FC 広田 .	4	VS	7	用海 FC
9	6	14	金	PENTA	0	VS	5	KA☆ZOO	C.O.パンチョ	1	VS	4	クッキーズ	LA★Ni～na	1	VS	2	大社	PB-2	3	VS	0	FLORE SCER
10	6	28	金	SCBK	10	VS	0	NFC	神原パルセイロ	9/6に変更	HK RECCOS	PB-2	2	VS	0	LA★Ni～na	マドレーヌ	2	VS	4	杏仁		
11	7	5	金	FC ガム	6	VS	2	HK RECCOS	KAWAI	8	VS	1	NFC	用海 FC	5	VS	2	DJFC	西宮女子	2	VS	11	FC 広田 .
12	7	12	金	C.O.パンチョ	5	VS	5	KA☆ZOO	クッキーズ	6	VS	6	HOTOKUF.S.C	大社	4	VS	1	PB-2	FLORE SCER	6	VS	5	マドレーヌ
13	7	26	金	EXIT RIVER	5	VS	1	HK RECCOS	SCBK	1	VS	6	KAWAI	マドレーヌ	6	VS	1	LA★Ni～na	杏仁	2	VS	1	FLORE SCER
14	8	2	金	EXIT RIVER	10	VS	2	FC ガム	神原パルセイロ	1	VS	6	KAWAI	PENTA FC	8/30に変更	FC 広田 .	西宮浜少年FC	9	VS	4	FC 甲東VIVO		
15	8	9	金	クッキーズ	4	VS	6	KA☆ZOO	FC LOBO	8	VS	3	HOTOKUF.S.C	PENTA FC	7	VS	1	DJFC	用海 FC	10	VS	0	FC 甲東VIVO
16	8	16	金	HK RECCOS	2	VS	3	NFC	SCBK	1	VS	4	FC ガム	マドレーヌ	3	VS	2	PB-2	大社	2	VS	0	FLORE SCER
17	8	23	金	FC LOBO	4	VS	1	PENTA	HOTOKUF.S.C	0	VS	9	C.O.パンチョ	西宮浜少年FC	1	VS	4	FC 広田 .	西宮女子	1	VS	5	DJFC
18	8	30	金	C.O.パンチョ	8	VS	6	PENTA	KAWAI	15	VS	3	HK RECCOS	西宮浜少年FC	12	VS	0	西宮女子	PENTA FC	4	VS	4	FC広田
19	9	6	金	神原パルセイロ	6	VS	2	HK RECCOS	PB-2	0	VS	1	杏仁	杏仁	2	VS	0	LA★Ni～na			VS		
20	9	13	金			VS					VS					VS					VS		

フットサルリーグ		エンジョイリーグ		ファミリーリーグ			
A リーグ		B リーグ		C 女子 リーグ		D 少年・少女リーグ	
符号	チーム名	符号	チーム名	符号	チーム名	符号	チーム名
A-1	FC LOBO	B-1	SCBK	C-1	大社	D-1	西宮浜少年FC
A-2	C.O.パンチョ	B-2	神原パルセイロ	C-2	マドレーヌ	D-2	用海 FC
A-3	クッキーズ	B-3	EXIT RIVER	C-3	杏仁	D-3	PENTA FC
A-4	PENTA	B-4	KAWAI	C-4	PB-2	D-4	西宮女子
A-5	HOTOKUF.S.C	B-5	FC ガム	C-5	FLORE SCER	D-5	FC 甲東VIVO
A-6	KA☆ZOO	B-6	NFC	C-6	LA★Ni～na	D-6	FC 広田 .
		B-7	HK RECCOS			D-7	DJFC

注) 棄権試合を表す